

Thông báo tuyển sinh Hệ Hợp tác song phương Italia năm học 2023-2024

và

Học bổng toàn phần bậc Thạc sĩ tại trường Đại học Messina năm học 2024-2025

Trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác song phương giữa Trường Đại học Hà Nội HANU (Việt Nam) và Trường Đại học Messina (Italia) (xếp hạng 501-600 trong Top các trường Đại học tốt nhất thế giới theo Times Higher Education World University Ranking 2023), học bổng Thạc sĩ được trao cho các ứng viên là sinh viên chính quy của các trường Đại học Việt Nam. Cụ thể:

1. Tiêu chí tuyển chọn, yêu cầu đối với các ứng viên:

* **Học bổng Thạc sĩ 2 năm gồm miễn học phí tại Italia, miễn chỗ ở trong Ký túc xá, hỗ trợ tài chính 1200 Euro/năm (20 suất cho chương trình Thạc sĩ 2 năm học từ 09/2024 đến 08/2026):** Sinh viên đã tốt nghiệp hoặc sẽ tốt nghiệp trong vòng tháng 8/2024 của tất cả các Khoa đào tạo chính quy của các trường Đại học Việt Nam, có điểm trung bình từ 7.0 trở lên.

Với sinh viên đi học chuyên ngành đào tạo bằng tiếng Anh, cần có chứng chỉ tiếng Anh tương đương B2 (CEFR) trở lên, ví dụ IELTS 6.0, TOEFL Ibt 72, B2 HANU, hoặc chương trình đang học Đại học chính quy giảng dạy bằng tiếng Anh (với trường hợp này thì được bổ sung chứng chỉ tiếng Anh B2 trong vòng tháng 4/2024)

Với trường hợp sinh viên điểm trung bình hơi thấp một chút so với yêu cầu, sinh viên vẫn có thể apply nhưng cần bổ sung ứng tuyển bằng chứng chỉ tham gia các hoạt động ngoại khóa hoặc các chứng chỉ khác như nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm làm việc, ngoại ngữ, v.v...

2. Chuyên ngành đào tạo và Ngôn ngữ giảng dạy:

*** Dành cho sinh viên Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch FMT HANU và sinh viên các ngành liên quan kinh tế/tài chính/quản trị kinh doanh/marketing/quản trị du lịch hoặc tương tự của các trường Đại học Việt Nam khác**

- Chương trình *Thạc sĩ Tư vấn và Quản lý doanh nghiệp*, chuyên ngành *International Management*: tiếng Anh (*Sinh viên Khoa Quốc tế học HANU có thể theo học ngành này nhưng cần học bổ sung thêm môn Statistics và Accounting tại Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch FMT HANU trong năm học 2023/2024*)
- Chương trình *Thạc sĩ Khoa học Kinh tế và tài chính*, chuyên ngành *Financial Markets*: năm thứ nhất học bằng tiếng Italia, năm thứ hai học bằng tiếng Anh
- Chương trình *Thạc sĩ Khoa học Kinh tế và tài chính*, chuyên ngành *Kinh tế ngân hàng và trung gian tài chính*: tiếng Italia
- Chương trình *Thạc sĩ Tư vấn và Quản lý doanh nghiệp*, chuyên ngành *Tư vấn và Nghề nghiệp*: tiếng Italia
- Chương trình *Thạc sĩ Đổi mới, khởi nghiệp và Du lịch*, 2 chuyên ngành *Khởi nghiệp và Đổi mới* và chuyên ngành *Quản lý du lịch*: tiếng Italia

- Chương trình *Thạc sĩ Cognitive Sciences and Theory of Communication (2 chuyên ngành Khoa học nhận thức và chuyên ngành Lý thuyết truyền thông)*: tiếng Anh

*** Dành cho các Khoa ngôn ngữ (Khoa Ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Tây Ban Nha, Đức, Bồ Đào Nha, Nhật, Hàn, Trung v.v...), Truyền thông doanh nghiệp, Truyền thông đa phương tiện, Khoa Quốc tế học, Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch của HANU và sinh viên các ngành tương tự của các trường Đại học Việt Nam khác:**

- Học bằng tiếng Anh: Chương trình *Thạc sĩ Cognitive Sciences and Theory of Communication (2 chuyên ngành Khoa học nhận thức và chuyên ngành Lý thuyết truyền thông)*
- Học bằng tiếng Italia, bao gồm các chương trình Thạc sĩ sau:
 - + Du lịch và Sân khấu (bản chất ngành này là Du lịch văn hóa), có 2 chuyên ngành Khoa học Du lịch và Khoa học sân khấu
 - + Phương pháp và Ngôn ngữ Báo chí
 - + Dịch vụ xã hội, chính sách và nghiên cứu xã hội
 - + Ngôn ngữ hiện đại: Văn học và dịch thuật (với chương trình này sinh viên ngoài biết tiếng Anh và tiếng Ý ra thì còn cần biết 1 trong 3 thứ tiếng Pháp, Tây Ban Nha hoặc Đức)

*** Dành cho sinh viên ngành Công nghệ thông tin hoặc tương tự của HANU và các trường ĐH Việt Nam khác**

- Chương trình *Engineering and Computer Science*: học bằng tiếng Anh
- Chương trình *Data Science*: học bằng tiếng Anh

Chi tiết các chương trình đào tạo phía dưới phụ lục.

3. Hồ sơ ứng tuyển

- Scan Bảng điểm Đại học (nếu bảng điểm bằng tiếng Việt thì bổ sung thêm một bản tự dịch sang tiếng Anh đi kèm)
(Với sinh viên còn đang theo học HANU, các em xin qua ứng dụng HANU Connections)
- Scan chứng chỉ tiếng Anh nếu đăng ký đi học theo chương trình bằng tiếng Anh (IELTS HANU, B2 HANU, IELTS, TOEFL v.v...) hoặc Giấy xác nhận chương trình đang học ĐH chính quy giảng dạy bằng tiếng Anh
- Scan các chứng chỉ ngoại ngữ, ngoại khóa khác (nếu có, không bắt buộc)
- Curriculum Vitae (viết bằng tiếng Anh)
- Scan hộ khẩu
- Thông tin về thu nhập gia đình (thu nhập của từng thành viên trong gia đình trong năm 2023 là bao nhiêu, có nhận qua tài khoản ngân hàng hoặc đóng thuế không, hoặc lương hưu, hoặc giấy vốn sở hữu công ty, doanh nghiệp/giấy đăng ký kinh doanh và các giấy tờ thuế): thông tin này chỉ cần viết ra chính xác trong mail apply học bổng theo mẫu trong file .rar đính kèm, giấy tờ minh chứng sẽ nộp sau, mục đích liên quan đến visa.

4. Tiếp nhận hồ sơ

- Hồ sơ của các ứng viên xin vui lòng gửi về itacentro@hanu.edu.vn trong thời gian từ ngày 6/7/2023 đến hết ngày 10/9/2023, tuy nhiên ưu tiên nộp hồ sơ sớm để nếu thiếu gì Nhà trường sẽ liên hệ góp ý luôn, và các intake sau thì chỉ tuyển theo số slot học bổng còn của intake trước đó. (Lưu ý: Những năm trước hết slot trong một vài intake đầu nên các em đặc biệt chú ý nộp sớm hồ sơ)

Các ứng viên chú ý nội dung tiêu đề mail ghi rõ “Apply hệ HTSP 2023/2024 và học bổng Thạc sĩ Messina 2024/2026”.

Lịch báo kết quả học bổng

- + INTAKE 1: Sinh viên nộp hồ sơ từ 6/7/2023 đến 20/7/2023, kết quả có trong vòng 30/7/2023
- + INTAKE 2: Sinh viên nộp hồ sơ từ 21/7/2023 đến 5/8/2023, kết quả có trong vòng 15/8/2023
- + INTAKE 3: Sinh viên nộp hồ sơ từ 6/8/2023 đến 20/8/2023, kết quả có trong vòng 30/8/2023
- + INTAKE 4: Sinh viên nộp hồ sơ từ 21/8/2023 đến 10/9/2023, kết quả có trong vòng 20/9/2023

5. Quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên trúng tuyển học bổng:

*** Quyền lợi:**

- Được hưởng học bổng Thạc sĩ 2 năm gồm miễn học phí tại Italia, miễn chỗ ở trong Ký túc xá, hỗ trợ tài chính 1200 Euro/năm cho 2 năm học từ 09/2024 đến 08/2026;
- Bằng Thạc sĩ chính quy do trường Đại học Tổng hợp Messina cấp được công nhận toàn cầu;
- Trong thời gian học tập ở Messina, sinh viên có thể apply học bổng Erasmus+ học tập hoặc thực tập đi 1 kỳ hoặc 1 năm tại các nước châu Âu khác (Malta, Đức, Tây Ban Nha, Phần Lan, Pháp, v.v....) hoặc học bổng đi trao đổi tại các nước ngoài châu Âu (Mỹ, Brazil, Argentina, Nga, Nhật v.v....)
- Từ năm thứ hai trở lên, Trung tâm ItaCentro sẽ hỗ trợ sinh viên apply thêm các học bổng, hỗ trợ khác của Trường Messina và/hoặc của vùng nếu sinh viên có nguyện vọng.
- Trong năm học 2023-2024, Trung tâm ItaCentro vẫn sẽ hỗ trợ các em apply các chương trình học bổng Thạc sĩ khác nếu các em có nguyện vọng. Nếu đủ điều kiện chương trình thì các em chọn đi theo chương trình các em yêu thích nhất, nếu không đủ các chương trình khác, các em vẫn được giữ nguyên học bổng đã đỗ của Trường Đại học Messina.

*** Nghĩa vụ**

- Cần theo học và hoàn thành khóa học tiếng Italia 900 tiết trong năm học 2023-2024 do Trung tâm Ngôn ngữ văn hóa Italia và Phát triển hợp tác ItaCentro – Trường Đại học Hà Nội tổ chức giảng dạy và thi qua bài thi B2 (CEFR) cuối khóa (với sinh viên đi học bằng tiếng Italia) hoặc B1 (với sinh viên đi học bằng tiếng Anh).
- Hoàn thành học phí tiếng Italia và các lệ phí theo quy định của Nhà trường đối với sinh viên tham gia chương trình hợp tác song phương giữa trường Đại học Hà Nội và các trường Đại học Italia
- Trong thời gian học tập tại Messina, sinh viên cần nỗ lực học để thi qua các môn và giữ học bổng (cụ thể năm thứ nhất thi qua 40 trên tổng số 60 tín chỉ CFU, năm thứ hai tích lũy thi qua ít nhất 90 trên tổng số 120 tín chỉ CFU).

PHỤ LỤC: CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Lưu ý: Chương trình chỉ để tham khảo, Trường Đại học Tổng hợp Messina có thể sẽ cập nhật chương trình để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động)

A. DÀNH CHO SINH VIÊN KHOA QUẢN TRI KINH DOANH DU LỊCH FMT HANU VÀ SINH VIÊN CÁC NGÀNH LIÊN QUAN KINH TẾ/TÀI CHÍNH/QUẢN TRI KINH DOANH/MARKETING/QUẢN TRI DU LỊCH HOẶC TƯƠNG TỰ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM KHÁC

- I. **TƯ VẤN VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP** (curriculum **INTERNATIONAL MANAGEMENT** học bằng tiếng Anh (*Sinh viên Khoa Quốc tế học có thể apply chương trình này nếu học thêm môn Statistics và Accounting tại FMT*-Việc đăng ký môn Statistics và Accounting sẽ được Trung tâm Italia hướng dẫn hỗ trợ)

Năm nhất

INTERNATIONAL ACCOUNTING AND AUDITING STANDARDS

MANAGEMENT CONTROL

QUANTITATIVE METHODS IN MANAGEMENT

TOTAL QUALITY MANAGEMENT

BUSINESS VALUATION AND DUE DILIGENCE

ENGLISH B2

INTERNATIONAL PUBLIC POLICY

STRATEGIC MANAGEMENT

Năm hai

INTERNATIONAL MARKETING

INTERNATIONAL BUSINESS LAW

CORPORATE FINANCE

ENTREPRENEURSHIP AND INNOVATION

SUSTAINABILITY MANAGEMENT

TRAINEESHIP

ELECTIVE COURSES (can be chosen among all courses offered by UNIME)

MASTER THESIS

II. KHOA HỌC KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH (Curriculum Financial Markets)

Năm 1 (học bằng tiếng Italia)

Môn học	Số CFU
---------	--------

Toán Tài chính	8
Kỹ thuật Thống kê cao cấp cho Kinh tế và Tài chính	8
Kinh tế tiền tệ và tài chính	8
Mô hình nhân khẩu học cho bảo hiểm và doanh nghiệp	8
Tiếng Anh cho kinh tế và tài chính	6
Luật Ngân hàng và tài chính	8
Phân tích tài chính và ngân quỹ	8

Năm 2 (học bằng tiếng Anh)

Risk Management for Financial Markets	6
Economics of Financial Markets	8
Program Evaluation and Applied Methods	6
Corporate Finance	8
Advanced Financial Econometrics	8
Statistical Models for Finance	8
Elective course	8
Final Exam	14

III. KHOA HỌC KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH (Curriculum Kinh tế ngân hàng và trung gian tài chính) – Học bằng tiếng Italia

Năm 1

Toán Tài chính	8
Kỹ thuật Thống kê cao cấp cho Kinh tế và Tài chính	8
Kinh tế tiền tệ và tài chính	8
Mô hình nhân khẩu học cho bảo hiểm và doanh nghiệp	8
Tiếng Anh cho kinh tế và tài chính	6
Luật Ngân hàng và tài chính	8
Phân tích tài chính và ngân quỹ	8

Năm 2

Quản lý rủi ro cho trung gian tài chính	6
Chính sách kinh tế và tài chính quốc tế	8
Mô hình ứng dụng cho đánh giá dịch vụ trong kinh tế và tài chính	6
Môn tự chọn	8

Kinh tế quy luật thị trường và trung gian tài chính	8
Tài chính và phát triển kinh tế	8
Luật công ty và thủ tục phá sản	8
Final Exam	14

**IV. TƯ VẤN VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (Curriculum Tư vấn và Nghề nghiệp) –
Học bằng tiếng Italia**

Năm 1

Financial Analysis	8
Luật Ngân hàng và Tài chính	8
Luật phá sản	8
Luật thuế doanh nghiệp	8
Đánh giá doanh nghiệp và Hoạt động thẩm tra Due Diligence	8
Kỹ thuật thống kê cao cấp cho quyết định doanh nghiệp	8
Phân tích chính sách công	12

Năm 2

Sinh thái công nghiệp	8
Kế toán doanh nghiệp và Corporate Social Responsibility	8
Thực tập	4
Business Plan và thành lập doanh nghiệp	10
Kế toán quốc gia và quốc tế	8
Môn tự chọn	8
Final Exam	14

**V. ĐỔI MỚI, KHỞI NGHIỆP VÀ DU LỊCH (Curriculum Khởi nghiệp và Đổi mới) –
Học bằng tiếng Italia**

Năm 1

Budgeting cho đổi mới	8
Khởi nghiệp	8
Luật sở hữu trí tuệ	6
Doanh nghiệp bền vững và kinh tế tuần hoàn	8

Luật đổi mới công nghệ	6
Digital Marketing – Big Data Analysis	14
Quản lý đổi mới và chuyển giao công nghệ	8

Năm 2

Kinh tế kỹ thuật số và đổi mới	12
Quy trình phát triển sản phẩm mới	8
Tài chính cho đổi mới	6
Thực tập	4
Nghiên cứu thị trường cho Khởi nghiệp	8
Môn tự chọn	8
Tiếng Anh thương mại	3
Final Exam	13

VI. ĐỔI MỚI, KHỞI NGHIỆP VÀ DU LỊCH (Curriculum Quản lý Du lịch) – Học bằng tiếng Italia

Năm 1

Luật thương mại cao cấp	8
Hospitality and Revenue Management	8
Kinh tế hệ thống du lịch	10
Kinh tế vận tải và logistic cho du lịch	6
Phân tích thống kê cho dòng khách du lịch	8
Digital Marketing cho du lịch	8
Chiến lược kỹ thuật số cho du lịch	4
Chọn 1 trong 2 môn: - Địa lý các lộ trình du lịch - Luật thuế cho hệ thống du lịch	8

Năm 2

Quản lý và hệ thống chứng nhận cho các chuỗi cung ứng nông thực phẩm	8
Kinh tế và quản lý doanh nghiệp nông-du lịch	6
Chính sách cộng đồng và Marketing cho du lịch nông thôn	8
Thực tập	4
Kế toán quản trị và hệ thống lập kế hoạch và quản lý các doanh nghiệp du lịch	8
Môn tự chọn	8
English Business for tourism	5
Final Exam	13

VII. COGNITIVE SCIENCES AND THEORY OF COMMUNICATION

Curriculum Khoa học nhận thức và Curriculum Lý thuyết truyền thông

Học bằng tiếng Anh

Curriculum Cognitive Sciences Khoa học nhận thức		Curriculum Theory of Communication Lý thuyết truyền thông	
	CFU		CFU
Phenomenology	9	Pragmatics OR	7
Philosophy of Psychology	6	Cross-Cultural Communication	
Philosophy of Mind	9	Philosophy of Mind	9
Deep Learning	7	Social Semiotics	10
		Media Theory	6
		Introduction to Python	6
Thinking and reasoning: Reasoning and psychopathology (6CFU) Biases in complex reasoning (6 CFU)	12	Human Computer Interaction	6
Neuropsychology: Cognitive Neuroscience (6 CFU); Cognitive Neuroscience of Language (6 CFU)	12	Mind and Communication: Philosophy of Communication (6 CFU in TAF “C”)	9
		Thinking and reasoning: Reasoning and psychopathology (6CFU) Biases in complex reasoning (6 CFU)	12
		Psychopathology of language OR	6
Introduction to Python	6	Ethical Thinking	
		Neuropsychology: Cognitive Neuroscience (6 CFU); Cognitive Neuroscience of Language (6 CFU)	12

Social Semiotics	10		
Psychopathology of language OR	6	Artificial Intelligence	6
Cultural Theory		Mind and Communication: Philosophy of Psychology	6
Artificial Intelligence	10		
Human Computer Interaction	8		
Free choice from the student (1 course)		Free choice from the student (1 course)	
	8		8
Final dissertation	10	Final dissertation	10
Scientific Webinar (Scientific board: M. Graziano, D.Bruni, A.Falzone)	7	Scientific Webinar (Scientific board: M. Graziano, D.Bruni, A.Falzone)	7
	120		120

B. DÀNH CHO SINH VIÊN TẤT CẢ CÁC KHOA (CÁC KHOA NGÔN NGỮ, TRUYỀN THÔNG, KHOA QUỐC TẾ HỌC VÀ KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH VÀ DU LỊCH) CỦA HANU VÀ SINH VIÊN CÁC NGÀNH TƯƠNG TỬ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM KHÁC

**I. DU LỊCH VÀ SÂN KHẤU (curriculum Khoa học du lịch)
Học bằng tiếng Italia**

Năm 1

Môn học	Số tín chỉ (CFU)
Lịch sử nghệ thuật Hoặc Bảo tàng học và lịch sử của thú sưu tầm	12
Lịch sử hiện đại	8
Chọn 1 trong 2 môn: - Bộ môn Sân khấu - Quản lý tổ chức sản xuất âm nhạc	6
Lý thuyết điện ảnh	10
Địa lý văn hoá	12
Xã hội học ngôn ngữ	6
Xã hội học công nghệ	6

Năm 2

Ngôn ngữ Anh (Advanced level)	6
-------------------------------	---

Ngôn ngữ và dịch thuật – Tiếng Tây Ban Nha	6
Marketing du lịch lãnh thổ	8
Công nghiệp văn hóa và media studies	8
Chọn 1 trong 2 môn: - Địa lý kinh tế và chính sách du lịch Hoặc - Địa lý đô thị và tổ chức lãnh thổ	6
Môn tự chọn 12 CFU	12
Thi cuối khóa	9
Kiến thức ứng dụng để tham gia thị trường lao động	5

II. DU LỊCH VÀ SÂN KHẤU (curriculum Khoa học sân khấu) Học bằng tiếng Italia

Năm 1

Môn học	Số tín chỉ (CFU)
Lịch sử nghệ thuật Hoặc Bảo tàng học và lịch sử của thú sưu tầm	12
Lịch sử hiện đại	8
Chọn 1 trong 2 môn: - Bộ môn Sân khấu - Quản lý tổ chức sản xuất âm nhạc	6
Lý thuyết điện ảnh	10
Du lịch điện ảnh và lãnh thổ	12
Chọn 2 trong 4 môn sau - Xã hội học công nghệ - Xã hội học ngôn ngữ - Trí tuệ nhân tạo - Nhân chủng học và media	12

Năm 2

Nghệ thuật biểu diễn	8
Chọn 1 trong 2 môn sau: - Văn hóa và điện ảnh Pháp - Văn hóa và điện ảnh Tây Ban Nha	7

Ngôn ngữ học nhận thức và thực dụng	12
Lý thuyết ngôn ngữ	7
Môn tự chọn	12
Thi cuối khóa	9
Kiến thức ứng dụng để tham gia thị trường lao động	5

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ NGÔN NGỮ BÁO CHÍ

Học bằng tiếng Italia

Năm 1

Môn học	Số tín chỉ (CFU)
Social media management - Web 3.0 và social media - Phân tích Big Data	12
Ngôn ngữ học và truyền thông	6
Báo chí web và truyền thông chiến lược - Báo chí kỹ thuật số - Truyền thông tương tác	12
Chọn 3 trong số các môn sau - Triết học khoa học - Lịch sử tư tưởng đương đại - Quảng bá di sản nghệ thuật - Lịch sử tín ngưỡng - Phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ học Italia - Lịch sử sách và xuất bản - Truyền thông hình ảnh	18
Môn tự chọn	12

Năm 2

Truyền thông chính trị - Truyền thông chính trị và social media - Truyền thông Liên minh EU	12
Lịch sử đương đại	6
Lịch sử các tổ chức chính trị và xã hội	6
Đạo đức sinh học và truyền thông kỹ thuật số	6

Chọn 1 môn trong số các môn sau - Văn hóa và trang phục của xã hội đương đại - Phân tích hiện tượng kinh tế - Lịch sử xã hội của Media	6
Thi cuối khóa	15
Kiến thức ngôn ngữ	3
Thực tập	6

IV. DỊCH VỤ XÃ HỘI, CHÍNH SÁCH XÃ HỘI, XÃ HỘI HỌC VÀ NGHIÊN CỨU XÃ HỘI
Học bằng tiếng Italia

Curriculum Dịch vụ và chính sách xã hội

Năm 1

Môn học	Số tín chỉ CFU
Xã hội học các hiện tượng chính trị	9
Tổ chức quốc tế và bảo vệ nhân quyền	6
Luật tư về di sản Hoặc Luật về EU và quan hệ gia đình	6
Nhân chủng học chính trị	9
Chọn 2 trong số 4 môn - Đào tạo đặc biệt - Lịch sử di cư - Xã hội học chính trị và các vấn đề về giới - Xã hội học kinh tế và phát triển lãnh thổ	8 + 8
Một môn tự chọn	8
Tiếng Anh – Tiếng Pháp	2
Thực tập đào tạo và định hướng	4

Năm 2

Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu xã hội	8
Lập kế hoạch xã hội và lãnh thổ	8
Xã hội học về môi trường và lãnh thổ	8
Chọn 2 trong số 3 môn - Lịch sử tư tưởng chính trị và học thuyết xã hội - Lịch sử các tổ chức chính trị và xã hội trong thời kỳ Cộng hòa - Phân tích dữ liệu cho nghiên cứu xã hội	8 + 8
Thi cuối khóa	10
Tiếng Anh – Tiếng Pháp	2
Thực tập đào tạo và định hướng	8

V. DỊCH VỤ XÃ HỘI, CHÍNH SÁCH XÃ HỘI, XÃ HỘI HỌC VÀ NGHIÊN CỨU XÃ HỘI
Học bằng tiếng Italia

Curriculum Xã hội học và nghiên cứu xã hội

Năm 1

Môn học	Số tín chỉ CFU
Công nghiệp văn hóa và media studies Hoặc Xã hội học công nghệ	6
Xã hội học các hiện tượng chính trị	9
Triết học lý thuyết Hoặc Triết học chính trị	8
Luật EU và các quan hệ gia đình Hoặc Luật trách nhiệm công dân	6
Nhân chủng học chính trị Hoặc Địa lý chính trị	9

Chọn 2 trong số 3 môn - Lịch sử di cư - Xã hội học chính trị và vấn đề giới - Xã hội học kinh tế và phát triển lãnh thổ	8 + 8
Tiếng Anh – Tiếng Pháp	2
Thực tập đào tạo và định hướng	4

Năm 2

Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu xã hội	8
Lập kế hoạch xã hội và lãnh thổ	8
Xã hội học về môi trường và lãnh thổ	8
Phân tích dữ liệu về nghiên cứu xã hội	8
Xã hội học của trí tưởng tượng	8
Thi cuối khóa	10
Tiếng Anh – Tiếng Pháp	2
Thực tập đào tạo và định hướng	8

VI. NGÔN NGỮ HIỆN ĐẠI: VĂN HỌC VÀ DỊCH THUẬT Học bằng tiếng Italia

(với chương trình này sinh viên ngoài biết tiếng Anh và tiếng Ý ra thì còn cần biết 1 trong 3 thứ tiếng Pháp, Tây Ban Nha hoặc Đức)

Năm 1

Mã môn học	Môn học	Số tín chỉ CFU
------------	---------	----------------

	Lựa chọn một trong những môn sau cho Ngoại ngữ A	9
L-LIN/11	Ngôn ngữ học Anh-Mỹ và dịch thuật văn học	
L-LIN/04	Ngôn ngữ học Pháp và dịch thuật văn học	
L-LIN/12	Ngôn ngữ học Anh và dịch thuật văn học	
L-LIN/07	Ngôn ngữ học Tây Ban Nha và dịch thuật văn học	
L-LIN/14	Ngôn ngữ học Đức và dịch thuật văn học	

	Lựa chọn 1 trong những môn sau cho Văn học của Ngoại ngữ B	12
L-LIN/11	Văn học Anh – Mỹ	
L-LIN/03	Văn học Pháp	
L-LIN/10	Văn học Anh	
L-LIN/05	Văn học Tây Ban Nha	
L-LIN/13	Văn học Đức	
	Lựa chọn 1 trong những môn sau :	9
L-FIL-LET/09	Ngôn ngữ học Roman – cao cấp	
L-FIL-LET/15	Ngôn ngữ học Đức – cao cấp	
	Lựa chọn 1 trong những môn sau :	6
L-FIL-LET/11	Văn học Italia đương đại	
L-FIL-LET/12	Giảng dạy tiếng Ý cho người nước ngoài	

M-GGR/01	Lựa chọn 1 trong những môn sau : Địa lý	6
M-STO/02	Lịch sử hiện đại	
M-STO/03	Lịch sử Đông Âu	
L-FIL-LET/14 L-OR/12 L-LIN/15	Lựa chọn 1 trong những môn sau : Văn học so sánh Văn học Ả rập Ngôn ngữ và văn học Bắc Âu	9
	Môn tự chọn	9

Năm 2

Mã môn học	Môn học	Số tín chỉ CFU
	Lựa chọn một trong những môn sau cho Ngoại ngữ B	9
L-LIN/11	Ngôn ngữ học Anh-Mỹ và dịch thuật văn học	
L-LIN/04	Ngôn ngữ học Pháp và dịch thuật văn học	
L-LIN/12	Ngôn ngữ học Anh và dịch thuật văn học	
L-LIN/07	Ngôn ngữ học Tây Ban Nha và dịch thuật văn học	
L-LIN/14	Ngôn ngữ học Đức và dịch thuật văn học	

L-LIN/11	Lựa chọn 1 trong những môn sau cho Văn học của Ngoại ngữ A	12
L-LIN/03	Văn học Anh – Mỹ	
L-LIN/10	Văn học Pháp	
L-LIN/05	Văn học Anh	
L-LIN/05	Văn học Tây Ban Nha	
L-LIN/13	Văn học Đức	
L-LIN/01	Ngôn ngữ học ứng dụng	6
M-DEA/01	Lựa chọn 1 trong những môn sau:	6
M-STO/04	Nhân chủng học văn hóa	
M-STO/01	Lịch sử đương đại	
	Lịch sử thời trung cổ	
INF/01	Kỹ năng tin học	3
	Thực tập	3
	Thi cuối khóa	18

VII. COGNITIVE SCIENCES AND THEORY OF COMMUNICATION

Curriculum Khoa học nhận thức và Curriculum Lý thuyết truyền thông

Học bằng tiếng Anh

Sinh viên chọn 1 trong 2 curriculum sau:

Curriculum Cognitive Sciences Khoa học nhận thức		Curriculum Theory of Communication Lý thuyết truyền thông	
	CFU		CFU
Phenomenology	9	Pragmatics OR	7
Philosophy of Psychology	6	Cross-Cultural Communication	
Philosophy of Mind	9	Philosophy of Mind	9
Deep Learning	7	Social Semiotics	10
		Media Theory	6
		Introduction to Python	6

Thinking and reasoning: Reasoning and psychopathology (6CFU) Biases in complex reasoning (6 CFU)	12	Human Computer Interaction	6
Neuropsychology: Cognitive Neuroscience (6 CFU); Cognitive Neuroscience of Language (6 CFU)	12	Mind and Communication: Philosophy of Communication (6 CFU in TAF “C”)	9
		Thinking and reasoning: Reasoning and psychopathology (6CFU) Biases in complex reasoning (6 CFU)	12
		Psychopathology of language OR	6
Introduction to Python	6	Ethical Thinking	
		Neuropsychology: Cognitive Neuroscience (6 CFU); Cognitive Neuroscience of Language (6 CFU)	12
Social Semiotics	10		
Psychopathology of language OR	6	Artificial Intelligence	6
Cultural Theory		Mind and Communication: Philosophy of Psychology	6
Artificial Intelligence	10		
Human Computer Interaction	8		
Free choice from the student (1 course)		Free choice from the student (1 course)	
	8		8
Final dissertation	10	Final dissertation	10
Scientific Webinar (Scientific board: M. Graziano, D.Bruni, A.Falzone)	7	Scientific Webinar (Scientific board: M. Graziano, D.Bruni, A.Falzone)	7
	120		120

**B. DÀNH CHO SINH VIÊN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HOẶC TƯƠNG TƯ
CỦA HANU VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM KHÁC**

I. Thạc sĩ DATA SCIENCE học bằng tiếng Anh
Có 3 curriculum khác nhau

Năm nhất (dành cho tất cả 3 curriculum)

-Probability and Statistical Inference

-Advanced algorithms and computational models

-Modelling for data Analysis: module “Optimization for data science”, module “Statistical models for large datasets”

- Intelligent Systems and Machine Learning
- Data Security, Privacy and Blockchain
- Private Law for Information Technology

Năm hai

*** Curriculum ICT**

- High performance Computing
- Digital Management for Data Science
- Big Data: module “Big Data Acquisition”, module “Big Data Analytics”
- Machine Learning in the Cloud and at the Edge
- Deep Learning Algorithms
- Further linguistic knowledges
- Activities of student’s choice
- Internship
- Thesis
- Class of student’s choice (one among following suggested ones)
- + Information security management systems
- + Combinational Data Analysis
- + Bio-inspired Artificial Intelligence
- + Bioinformatics and genetics with application in Forensic Sciences
- + Free speech and human rights in the cyber space
- + Artificial Intelligence and Criminal Justice
- + Digital Economy and FinTech

*** Curriculum Economy**

- High performance Computing
- Digital Management for Data Science
- Big Data and Artificial Intelligence: module “Big Data Analytics”, module “Bio-inspired Artificial Intelligence”,
- Information Security Management Systems
- Emerging Technologies for Accounting and Accountability
- Further linguistic knowledges
- Activities of student’s choice
- Internship
- Thesis
- Class of student’s choice (one among following courses)
- + Machine Learning in the Cloud and at the Edge
- + Combinational Data Analysis
- + Bioinformatics and genetics with application in Forensic Sciences
- + Free speech and human rights in the cyber space
- + Artificial Intelligence and Criminal Justice
- + Digital Economy and FinTech

* **Curriculum Forensics**

- High performance Computing
- Digital Management for Data Science
- Artificial Intelligence for forensics: module “Statistics for forensics science”, module “Bio-inspired Artificial Intelligence”
- Bioinformatics and genetics with application in Forensic Sciences
- Crime Scene Investigation
- Further linguistic knowledges
- Activities of student’s choice
- Internship
- Thesis
- Class of student’ choice (one among the following suggested ones)
 - + Information security management systems
 - + Combinational Data Analysis
 - + Machine Learning in the Cloud and at the Edge
 - + Free speech and human rights in the cyber space
 - + Artificial Intelligence and Criminal Justice
 - + Digital Economy and FinTech

II. Thạc sĩ Engineering and Computer Science học bằng tiếng Anh

Chọn 1 trong 2 curriculum

Computer Engineering class degree (LM-32)

YEAR 1

Embedded systems

Computer system analysis

Advanced algorithms and computational models

Industrial IoT

Computer system security

One of two elective subjects: Managing innovation and entrepreneurship or Lean production and total quality management

Electives

YEAR 2

Distributed systems

Industrial automation and robotics

Machine Learning

Multimedia digital signal processing

Electives

Further study and internship

Final exam

Computer Science class degree (LM-18)

YEAR 1

High performance computing
Computer system analysis
Advanced algorithms and computational models
Game theory
Big data
Computer system security
Electives

YEAR 2

Distributed systems
Industrial automation and robotics
Machine Learning
Electives
One of two following courses:
Optimisation methods and algorithms
or Acoustics and sound processing
Further knowledge and internship
Final exam